

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 5 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Điện Biên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương: số 1040/QĐ-BCT ngày 02 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; Quyết định số 1090/QĐ-BCT ngày 07 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Điện Biên (Có Danh mục cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch UBND các xã, phường thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lò Văn Cương**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,  
BỔ SUNG VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ BỎ TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phi, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện			
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua Dịch vụ BCCI	Không phụ thuộc vào ĐGH
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Xuất nhập khẩu</b>								
1	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu UAE-VN	<p><b>TH1:</b> Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, ra thông báo kết quả xét duyệt hồ sơ.</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Theo quy định của Bộ Tài chính	Thông tư số 24/2026/TT-BCT ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Các Tiểu vương quốc Ả - rập thống nhất (UAE).	X	Toàn trình	X	X

		<p>dưới dạng bản giấy, trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p><b>TH2:</b> Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, trả kết quả cấp C/O.</p> <p><b>TH3:</b> Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, trả kết quả cấp C/O.</p>							
2	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Không quy định	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công	X	Toàn trình	X	X
3	Thủ tục cấp Giấy	Trong thời hạn 05 ngày	- Trung tâm Phục vụ	Không quy	thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công	X	Toàn	X	X

	chứng nhận đủ điều kiện là hàng hóa tân trang theo Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA	làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	định	Thương		trình		
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Hoá chất</b>								
1	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	X	Toàn trình	X	X
2	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí		X	Toàn trình	X	X
3	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí		X	Toàn trình	X	X
4	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí		X	Toàn trình	X	X
5	Cấp Giấy phép nhập khẩu hóa chất cần	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;	Theo quy định của pháp luật về		X	Toàn trình	X	X

			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	phí và lệ phí					
6	Cấp lại Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	X	Toàn trình	X	X	
7	Cấp điều chỉnh Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	X	Toàn trình	X	X	
8	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	X	Toàn trình	X	X	
9	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	X	Toàn trình	X	X	
10	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính	X	Toàn trình	X	X	

**B. TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phi, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện			
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua Dịch vụ BCCI	Không phụ thuộc vào ĐGH
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực thương mại Quốc tế</b>								
1	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày làm việc (trường hợp không phải xin ý kiến bộ ngành) hoặc 13 ngày làm việc (trường hợp phải xin ý kiến bộ ngành).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	<i>Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương</i>	X	Toàn trình	X	X
2	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc (trường hợp không phải xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành) hoặc 13 ngày làm việc (trường hợp phải xin ý kiến bộ quản lý chuyên ngành).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
3	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày làm việc (trường hợp không phải xin ý kiến Bộ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X

		quản lý chuyên ngành) hoặc 13 ngày làm việc (trường hợp phải xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành).							
4	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc (trường hợp không phải xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành) hoặc 13 ngày làm việc (trường hợp phải xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
5	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa (trừ các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn; gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
6	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là	Trong thời hạn 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X

	dầu, mỡ bôi trơn								
7	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	Trong thời hạn 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
8	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	Trong thời hạn 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
9	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	Trong thời hạn 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
10	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-C	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
11	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X

	không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT								
12	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	Trong thời hạn 58 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
13	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
14	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	Trong thời hạn 58 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
15	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
16	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	Trong thời hạn 55 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định					
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa</b>								

1	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	<i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính	<i>Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương</i>	X	Toàn trình	X	X
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
3	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
4	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	<i>Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
6	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X

III	Lĩnh vực Điện								
1	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<i>Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương</i>	X	Toàn trình	X	X
2	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
3	Cấp Giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		X	Toàn trình	X	X
4	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
5	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị	<i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài		X	Toàn trình	X	X

	mất, bị hỏng)			chính					
6	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
7	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
8	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng.	<i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng</b>								
1	Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<i>Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh</i>	X	Toàn trình	X	X
2	Chấp thuận nhập khẩu	Trong thời hạn 20	- Trung tâm Phục vụ	Theo		X	Toàn	X	X

	nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá	ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	<i>thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương</i>		trình		
3	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành		X	Toàn trình	X	X
4	Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành		X	Toàn trình	X	X
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Xúc tiến thương mại</b>								
1	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	+) Trường hợp không phải xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Quốc phòng: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	<i>Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn</i>	X	Toàn trình	X	X

		nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. +) Trường hợp phải xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Quốc phòng: Trong thời hạn 40 ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.			<i>giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương</i>				
2	Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
3	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	+) Trường hợp không phải xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Quốc phòng: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. +) Trường hợp phải xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Quốc phòng: Trong thời hạn 26 ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
4	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến	Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ	Không quy định		X	Toàn trình	X	X

	thương mại nước ngoài tại Việt Nam		hành chính công cấp xã.						
5	Chấm dứt và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
6	Thông báo hoạt động khuyến mại	Không quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
7	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Không quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
8	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
9	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X

	Trung ương								
10	Đăng ký tổ chức Hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
11	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
12	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
13	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực Xuất nhập khẩu</b>								
1	Cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	<i>Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh</i>	X	Toàn trình	X	X
2	Cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	<i>Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh</i>	X	Toàn trình	X	X

3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	<i>Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	<i>thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương</i>	X	Toàn trình	X	X
4	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	<i>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
5	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	<i>Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
6	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu	<i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định		X	Toàn trình	X	X
<b>VII</b>	<b>Lĩnh vực Hóa chất</b>								
1	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	<i>- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính	<i>Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm,</i>	X	Toàn trình	X	X

		<p>đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 16 ngày làm việc.</p>			<p>phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương</p>				
2	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	<p>- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 16 ngày làm việc</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p>	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
3	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	<p>- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp cơ sở</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p>	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X

		<i>sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 16 ngày làm việc</i>							
4	Cấp lại Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất kiểm soát đặc biệt nhóm 2	<i>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
5	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	<i>- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 16 ngày làm việc</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện	Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X

7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện	Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện	Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	<i>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
10	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của Bộ Tài chính		X	Toàn trình	X	X
<b>VIII</b>	<b>Lĩnh vực Cụm công nghiệp</b>								
1	Thành lập, mở rộng cụm công nghiệp	<i>Trong thời hạn 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không quy định	<i>Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều</i>	X	Toàn trình	X	X

					<i>kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương</i>				
--	--	--	--	--	---	--	--	--	--

*Lưu ý: Nội dung sửa đổi, bổ sung là phân in nghiêng./.*

### C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL, quy định việc bãi bỏ, huỷ bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>			
1	Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
2	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
5	Cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc l		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
6	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
9	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
10	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương
12	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá		Lưu thông hàng hoá	Sở Công Thương

13	Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá		Công nghiệp tiêu dùng	Sở Công Thương
14	Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa Công nghiệp tiêu dùng UBND cấp tỉnh 25 điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá		Công nghiệp tiêu dùng	Sở Công Thương
15	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá		Công nghiệp tiêu dùng	Sở Công Thương
16	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) cho hàng hóa gửi kho ngoại quan đến các nước thành viên theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập		Xuất nhập khẩu	Sở Công Thương
17	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) cấp sau		Xuất nhập khẩu	Sở Công Thương
18	Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu từ doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất, kho ngoại quan, khu phi thuế quan và các khu vực hải quan riêng khác có quan hệ xuất nhập khẩu với nội địa		Xuất nhập khẩu	Sở Công Thương
19	Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh (nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh)		Xuất nhập khẩu	Sở Công Thương
20	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh		Xuất nhập khẩu	Sở Công Thương
21	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất		Xuất nhập khẩu	Sở Công Thương
22	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt		Xuất nhập khẩu	Sở Công Thương
23	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua		Xuất nhập khẩu	Sở Công Thương

	sử dụng			
24	Thủ tục lựa chọn thương nhân được phép tái xuất hàng hóa tạm nhập, tái xuất có điều kiện và hàng hóa tạm nhập, tái xuất theo Giấy phép qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới		Xuất nhập khẩu	Sở Công Thương
25	Thủ tục cấp Giấy phép cho thương nhân được ký hợp đồng đại lý mua, bán hàng hóa xuất khẩu theo giấy phép		Xuất nhập khẩu	Sở Công Thương
<b>II</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>			
1	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	Lưu Thông hàng hoá	UBND cấp xã
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		Lưu Thông hàng hoá	UBND cấp xã
3	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		Lưu Thông hàng hoá	UBND cấp xã